

Án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 07 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chu Thị Hồng Nhật và bà Lê Thị Sinh Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Lại Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 13/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 27/01/2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Hoàng A**, sinh ngày 23/5/2002; nơi sinh: Tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn CM, xã MQ, huyện K X, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn U và bà Hoàng Thị H; có chồng là anh Trần Việt A1 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: BHHH tỉnh Thái Bình

Địa chỉ trụ sở: Số A, phố LL, thành phố TB, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Th – Giám đốc, (vắng mặt có đơn xin vắng mặt).

* Người làm chứng:

1. Chị Trần Thị Th1, sinh năm 1994, (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn QLĐ, xã TH, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

2. Chị Hoàng Thị Kiều O, sinh năm 1979, (vắng mặt);

Nơi cư trú: Tổ A, phường QT, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;

3. Ông Phạm Văn Th2, sinh năm 1968, (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn CM, xã MQ, huyện K X, tỉnh Thái Bình;

4. Bà Đinh Thị Th3, sinh năm 1966, (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn CM, xã MQ, huyện K X, tỉnh Thái Bình;

5. Anh Phạm Việt A2, sinh năm 1991, (vắng mặt);
Nơi cư trú: Thôn CM, xã MQ, huyện K X, tỉnh Thái Bình;
6. Anh Trần Văn U1, sinh năm 1978, (vắng mặt);
Nơi cư trú: Thôn LQ, xã HB, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
7. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1981, (vắng mặt);
Nơi cư trú: Thôn LQ, xã HB, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Quá trình điều tra xác định: Bị cáo Trần Hoàng A là công nhân làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa COTEC địa chỉ: Lô E4+E5, khu công nghiệp Phúc Khánh, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Bị cáo Trần Hoàng A báo với Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa COTEC và xin nghỉ ốm từ ngày 27/6/2022 đến ngày 07/7/2022. Tuy nhiên, trong thời gian trên bị cáo A không bị ốm, không đi khám và điều trị tại cơ sở khám, chữa bệnh nào. Ngày 01/7/2022, bị cáo A vào tài khoản mạng xã hội facebook (bị cáo không nhớ tên Facebook và làm mất thông tin, dữ liệu của tài khoản Facebook này) tìm và đặt mua 01 Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH ghi nội dung: số seri 7922002914, họ và tên: Trần Hoàng A, sinh ngày: 23/05/2022, mã số BHXH/thẻ BHYT: DN4343421752286, đơn vị làm việc: Công ty TNHH nhựa COTEC, do Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình cấp ngày 26/7/2022, người kết luận: BSCK1. Trần Thị Lan Phụng, Thủ trưởng đơn vị: BSCKII. Phạm Thanh Mạnh, bên trên có hình dấu tròn ghi "BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH THÁI BÌNH" với giá 1.500.000 đồng. Ngày 08/7/2022, Bị cáo A đi làm và nộp Giấy chứng nhận cho chị Trần Thị Th1 là tổ trưởng tổ QC ép nhựa của Công ty sau đó chị Thảo nộp lại cho Công ty để Công ty làm thủ tục thanh toán chế độ BHXH cho bị cáo Anh. Ngày 31/8/2022, Công ty đã gửi hồ sơ đề nghị thanh toán chế độ cho công nhân của công ty đến BHXH tỉnh Thái Bình. Ngày 31/8/2022, BHXH tỉnh Thái Bình tiếp nhận các hồ sơ đề nghị thanh toán chế độ bảo hiểm cho những người lao động nghỉ hưởng chế độ bảo hiểm đợt 3/2022 của Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa COTEC. Trong quá trình giải quyết hồ sơ, BHXH tỉnh phát hiện 01 Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH của người lao động Trần Hoàng A - công nhân làm việc tại bộ phận QC ép nhựa của Công ty có dấu hiệu làm giả nên BHXH tỉnh đã dừng tiếp nhận thanh toán (nếu được thanh toán là 1.271.000 đồng) và có Công văn đề nghị Cơ quan điều tra làm rõ hành vi làm giả giấy tờ. Qua xác minh, trong thời gian từ ngày 27/6/2022 đến ngày 07/7/2022, Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình không tiếp nhận điều trị bệnh nhân Trần Hoàng A và danh sách nhân sự của Bệnh viện không có hai nhân viên y tế có tên trong Giấy chứng nhận.

Tại bản Kết luận giám định số 229/KL-KTHS(TL) ngày 07/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Hình dấu tròn có nội dung "BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH THÁI BÌNH" trên Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng chế độ BHXH không được đóng trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu (bút lục 34).

Tại Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu số 680/ĐKMCD ngày 13/12/2018 của Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Thái Bình chứng nhận mẫu con dấu của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình là: "BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH".

Tại phiên tòa bị cáo Trần Hoàng A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 26/CT - VKSTPTB ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, truy tố bị cáo Trần Hoàng A về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên luận tội: Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án và giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, không có chứng cứ xác định vô tội, xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đó giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng A phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”;

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm h, i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng A từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: BHXH tỉnh Thái Bình đã dừng thanh toán chế độ BHXH cho bị cáo Trần Hoàng A và không có yêu cầu gì nên không phải giải quyết.

- Đối với người sử dụng tài khoản facebook, zalo mà bị cáo Hoàng Anh đặt mua 01 Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH: bị cáo không biết, không nhớ và không có thông tin, dữ liệu cung cấp nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo Trần Hoàng A xác định cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bị cáo không trình bày lời bào chữa, không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa. Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhất trí với tội danh, các vấn đề khác mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo. Về hình phạt, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Các tài liệu, chứng cứ do Điều tra viên và Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và đó là các tài liệu, chứng cứ hợp pháp chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên bị cáo không khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Căn cứ kết tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, đồng thời còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Đơn trình báo và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Lời khai của người làm chứng; Kết luận giám định; cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Từ ngày 27/6/2022 đến ngày 07/7/2022, bị cáo Trần Hoàng A lên mạng xã hội facebook tìm kiếm, đặt làm giả 01 Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình với giá 1.500.000 đồng. Sau khi có Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH (bản giả) bị cáo nộp cho Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa COTEC để Công ty đề nghị BHXH tỉnh Thái Bình thanh toán chế độ BHXH cho bị cáo. Xét hành vi đặt làm giả Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH với giá 1.500.000 đồng để nhằm mục đích lừa dối cơ quan, tổ chức và hành vi sử dụng tài liệu giả là Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH nhằm mục đích lừa dối cơ quan, tổ chức để trục lợi tiền bảo hiểm là vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, lẽ ra bị cáo phải nhận thức được hành vi làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan tổ chức và hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức để thực hiện hành vi trái pháp luật là vi phạm pháp luật và bị xử lý theo quy định. Song, vì tư lợi nên bị cáo đã cố ý vi phạm, hành vi đó phù hợp với dấu hiệu cấu thành cơ bản của tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Điều 341 - Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức: “1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm”. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đối với người sử dụng tài khoản Facebook, Zalo mà bị cáo Trần Hoàng A đặt mua 01 Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH, bị cáo khai bị cáo không biết, không nhớ tên Facebook và làm mất thông tin, dữ liệu của tài khoản Facebook này, cơ quan điều tra đã điều tra nhưng không thu thập được thông tin, dữ liệu về tài khoản Facebook này nên không có căn cứ để xử lý người này là phù hợp.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến hoạt động đúng đắn bình thường của các cơ quan nhà nước, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính. Xét nguyên nhân và điều kiện thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm mục đích tư lợi nên bị cáo không tuân thủ pháp luật, vì vậy cần xét xử bị cáo nghiêm minh.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội lần đầu thuộc và trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội đang có thai, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên khi quyết định hình phạt bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra. Việc không buộc bị cáo A cách ly ra ngoài xã hội sẽ không gây nguy hiểm do đó cần áp dụng cho bị cáo A được hưởng án treo ấn định thời gian thử thách để bị cáo tự cải tạo là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Trần Hoàng A lao động tự do, thu nhập không ổn định, đang nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: BHXH tỉnh Thái Bình đã dừng thanh toán chế độ BHXH cho bị cáo Trần Hoàng A và không có yêu cầu gì nên không phải giải quyết.

[9] Về vật chứng: 01 Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu trong hồ sơ vụ án; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu đen, số máy: MNFP2LL/A, số seri: C36SDQY3HFXW, số IMEI: 359176070107565, bị cáo sử dụng để tìm đặt mua Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH thông qua ứng dụng facebook, zalo nên cần tịch thu hoá giá nộp ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Hoàng A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm h, i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng A phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng A 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trần Hoàng A cho UBND xã Minh Quang, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự”.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

4. Về vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 “Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH” mang tên Trần Hoàng A, ngày 26/7/2022 (bút lục số 23).

Tịch thu hoá giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu đen quản lý của bị cáo Trần Hoàng A.

Vật chứng có đặc điểm như ghi tại: Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/12/2022; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/01/2023 giữa cơ quan Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Hoàng A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Án tuyên công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/02/2023. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết có 15 ngày kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã Minh Quang, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa